

Số: 49 /BC-KHCN

Bắc Giang, ngày 7 tháng 6 năm 2010

BÁO CÁO

Kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2010, kế hoạch công tác 6 tháng cuối năm 2010 của Sở Khoa học và Công nghệ

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2010

1. Về công tác tổ chức bộ máy

Hiện tại, bộ máy của Sở KH&CN gồm: Giám đốc, 4 phó giám đốc, 7 phòng (Phòng quản lý Khoa học, Phòng quản lý Công nghệ, Phòng quản lý KH&CN cơ sở, Phòng quản lý Chuyên ngành, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Thanh tra Sở, Văn phòng Sở) và 3 đơn vị trực thuộc (Chi cục TCDLCL, Trung tâm Tin học và Thông tin KH&CN, Trung tâm ứng dụng Tiến bộ KH&CN). Cơ quan Tạp chí KH&CN đã được thành lập nhưng chưa bố trí được trụ sở nên trước mắt ghép với Trung tâm Tin học và Thông tin KH&CN.

Tổng số cán bộ công chức, viên chức của Sở gồm 79 người, trong đó 58 cán bộ chính thức trong biên chế và 21 lao động hợp đồng (6 lao động hợp đồng 68). Về trình độ chuyên môn, có 10 thạc sỹ; 45 đại học, cao đẳng; còn lại có trình độ trung cấp và công nhân kỹ thuật. Các tổ chức chính trị và chính trị xã hội gồm: Chi bộ Đảng, Công đoàn, Chi đoàn Thanh niên cộng sản HCM, Hội cựu chiến binh và Tiểu đội dân quân tự vệ.

- Về tổ chức mạng lưới hoạt động KH&CN cấp huyện: Có 6 huyện chức năng quản lý nhà nước về KH&CN đặt tại Phòng Nông nghiệp (gồm: huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Tân Yên, Yên Dũng, Yên Thế); 3 huyện đặt tại Phòng Công thương (gồm: huyện Việt Yên, Hiệp Hoà, Lạng Giang), thành phố Bắc Giang đặt tại Phòng Kinh tế. Ngoài ra, huyện Hiệp Hoà và huyện Tân Yên thành lập thêm Trung tâm KHCN&MT là đơn vị hoạt động sự nghiệp.

- Đối với các ngành : Đã có 13 ngành của tỉnh thành lập Hội đồng KH&CN, xây dựng quy chế và duy trì hoạt động, bao gồm: Sở Nông nghiệp-PTNT, Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Giáo dục-ĐT, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch; Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và CN, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Trường Chính trị tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Liên hiệp các hội KHKT tỉnh.

2- Công tác tham mưu tư vấn

Trong 6 tháng đầu năm, Sở KH&CN đã tích cực phối hợp với các ngành xây dựng dự thảo một số văn bản quy phạm pháp luật về KH&CN, báo cáo UBND tỉnh quyết định ban hành, gồm:

- Quyết định của UBND tỉnh Quy định về quản lý chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh Bắc Giang (đã báo cáo UBND tỉnh trong phiên họp tháng 4/2010).

- Quyết định của UBND tỉnh thay thế quyết định số 39/2007/QĐ-UBND ngày 09/4/2007 Quy định về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (đã báo cáo UBND tỉnh trong phiên họp tháng 5/2010).

- Quyết định số 48/2010/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2010 của UBND tỉnh ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục TCĐLCL thuộc Sở Khoa học và Công nghệ

3. Công tác quản lý khoa học - Công nghệ

Năm 2010, Bộ trưởng Bộ KH&CN phê duyệt 6 dự án KH&CN cấp Nhà nước triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh mục 16 đề tài, dự án KH&CN cấp tỉnh; Giám đốc Sở KH&CN phê duyệt 81 mô hình, đề tài, dự án KH&CN cấp cơ sở.

Đến nay, 6 dự án cấp nhà nước đang được các chủ nhiệm dự án và cơ quan chủ trì triển khai thực hiện; 10/16 đề tài, dự án KH&CN cấp tỉnh được tuyển chọn, xét duyệt thuyết minh, thẩm định kinh phí và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt; 67/81 đề tài, dự án KH&CN cấp cơ sở được các ngành, các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

Sở KH&CN đã tổ chức kiểm tra tiến độ 1 dự án cấp Nhà nước 28 đề tài, dự án cấp tỉnh, 15 đề tài, dự án cấp cơ sở. Tổ chức Hội đồng nghiệm thu 3 đề tài, dự án cấp tỉnh đã kết thúc thời gian thực hiện (2 đề tài, dự án đạt loại khá, 1 đề tài đạt yêu cầu) kết quả được công bố trên tạp chí KH&CN và trang Web của Sở.

Để tiếp tục có thêm các dự án cấp Nhà nước triển khai trên địa bàn tỉnh, giúp người dân tăng cường hiểu biết, tiếp thu kiến thức về KH&CN phát triển kinh tế - xã hội, Sở KH&CN đã hướng dẫn các cơ quan đề xuất, hoàn chỉnh hồ sơ 04 dự án KH&CN cấp nhà nước thuộc Chương trình nông thôn miền núi, đăng ký với Bộ KH&CN đưa vào kế hoạch thực hiện từ năm 2011.

Trong lĩnh vực quản lý công nghệ, đã tổ chức kiểm tra, đánh giá hiện trạng công nghệ tại 100 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thẩm tra công nghệ cho 01 dự án đầu tư (Dự án sản xuất ván ghép của Cty TNHH Vũ Thịnh)

4. Công tác Tiêu chuẩn – Đo lường – Chất lượng

Chi cục TCĐLCL phối hợp với các ngành liên quan đẩy mạnh kiểm tra đo lường, chất lượng hàng hoá trên thị trường. Tiếp tục hỗ trợ 3 doanh nghiệp áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến ISO 9001:2000. Hướng dẫn xây dựng Tiêu chuẩn cơ sở cho 3 doanh nghiệp (Công ty TNHH sản xuất vận tải thương mại Bích Thủy; Công ty khoáng sản Bắc Giang; Công ty cổ phần tư vấn Khoa học công nghệ và Kiểm định xây dựng). Hoàn thiện hồ sơ để Tổng cục TCĐLCL công nhận mở rộng khả năng kiểm định Taximet cho Chi cục TCĐLCL, đã triển khai kiểm định cho 26 xe ô tô taxi.

Định kỳ mỗi tháng xuất bản 2 số bản tin thông báo về TBT (hàng rào kỹ thuật trong thương mại) với số lượng 646 bản gửi cho doanh nghiệp và đầu mối mạng lưới TBT của tỉnh. Xây dựng và ban hành khung giá thu chi phí kiểm định,

kiểm nghiệm và thực hiện thu phí kiểm định, kiểm nghiệm theo hóa đơn giá trị gia tăng.

Trong 6 tháng đầu năm kiểm định nhà nước được trên 8.000 phương tiện đo các loại, trong đó chủ yếu là công tơ điện và cột đo nhiên liệu; kiểm nghiệm được 250 mẫu hàng hóa các loại, như: than, mỳ chính, bột giặt, xi măng, thức ăn chăn nuôi... phát hiện 6 mẫu hàng giả (chủ yếu là mỳ chính).

5. Công tác Tin học và Thông tin KH&CN

Biên tập, xuất bản 3 số Tạp chí KH&CN với số lượng 1.500 cuốn, 6 số chuyên san KH&CN nông thôn miền núi số lượng 3.000 cuốn; 26 số Bản tin Kinh tế KH&CN số lượng 2.600 bản. Xuất bản 1000 cuốn Quy trình công nghệ trong sản xuất nông nghiệp.

Trung tâm Tin học và Thông tin KH&CN đã phối hợp với các cơ quan tuyên truyền như: Tạp chí Thanh tra Chính phủ và Tạp chí Kiểm toán Nhà nước, Tạp chí Tia sáng, Tạp chí Hoạt động KH&CN... để trao đổi thông tin về KH&CN, thực hiện tuyên truyền về hoạt động KH&CN, sở hữu trí tuệ trên phương tiện thông tin đại chúng. Phối hợp xây dựng chuyên trang “Khoa học và đời sống” trên Báo Bắc Giang, xây dựng 9 chuyên mục KH&CN trên Đài phát thanh và truyền hình tỉnh

Duy trì hoạt động mạng LAN, mạng INTERNET khai thác mạng VISTA. Xây dựng mạng lưới thông tin KH&CN từ tỉnh đến xã. Xây dựng cổng thông tin điện tử của Sở KH&CN.

6. Công tác ứng dụng chuyển giao tiến bộ KH&CN

Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ KH&CN triển khai thực hiện 2 dự án KH&CN, gồm: dự án sản xuất rau an toàn, dự án trồng cà chua HT 144; xây dựng 10 trong tổng số 12 mô hình ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật được phê duyệt, gồm: mô hình nuôi gà đen, xử lý nước sinh hoạt nhiễm sắt, sản xuất phân hữu cơ từ phân gà độn trấu, sử dụng chế phẩm Vixura, trồng hoa chất lượng cao, độn lót sinh thái chuồng trại, trồng khoai lang giống mới, nuôi dê thương phẩm, tiết kiệm nước tưới, trồng dưa vàng Trung Quốc. Tổ chức hàng chục lớp tập huấn kỹ thuật cho bà con nông dân. Nhìn chung các mô hình, dự án triển khai đã đáp ứng được mục tiêu, nội dung và tiến độ đã đề ra, nhiều mô hình có khả năng nhân rộng.

7. Công tác Thanh tra

Theo kế hoạch, Thanh tra Sở đã tiến hành thanh tra đo lường chất lượng tại 7 cơ sở kinh doanh xăng dầu, 2 đề tài, dự án KH&CN. Nhìn chung các cơ sở đã chấp hành đúng quy định của nhà nước về TCĐLCL và quản lý KH&CN. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tiếp tục được duy trì thực hiện.

8. Hoạt động KH&CN cấp huyện, thành phố

Thời gian qua, hoạt động quản lý KH&CN ở các huyện, thành phố và các ngành được Sở KH&CN quan tâm đẩy mạnh. Quy định về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cơ sở được ban hành đã phát huy hiệu quả. Sở KH&CN đã tổ

chức để các cán bộ quản lý KH&CN các huyện, thành phố tham gia tập huấn nghiệp vụ KH&CN tại tỉnh Đắk Lắk.

Trong 6 tháng đầu năm, các huyện, thành phố thường xuyên tuyên truyền, tập huấn chuyên giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, hỗ trợ nông dân xây dựng cánh đồng 50-100 triệu đồng/ha/ năm. Bằng nguồn vốn sự nghiệp khoa học được cấp, các cơ quan quản lý KH&CN ở các huyện, thành phố đã tổ chức hơn 50 lớp tập huấn TBKT cho nông dân, như: nuôi gà làm thuốc, gà thả vườn, sản xuất nấm ăn, sử dụng thuốc sâu thảo mộc sinh học cho cây ăn quả, sử dụng phân bón Neb, trồng lạc giống L23, trồng cam úc Karakara, nuôi con đặc sản... cho hàng trăm lượt người tham gia. Công tác phối hợp với các bộ phận nghiệp vụ của Sở tiến hành thanh tra, kiểm tra về TC- ĐL- CL và SHTT được làm thường xuyên. Hoạt động cân đối chứng được các huyện, thành phố chú trọng và phát huy hiệu quả. Trung tâm KH&CN&MT Hiệp Hoà và Tân Yên phối hợp với Chi cục TC&DLCL kiểm định được hàng nghìn công tơ điện 1 pha và hàng trăm cân các loại. Địa phương làm tốt công tác quản lý KH&CN là huyện Lạng Giang và Thành phố Bắc Giang.

9. Một số nhiệm vụ công tác khác

Nhằm đánh giá kết quả 2 năm hoạt động KH&CN (2008 - 2009) của các tỉnh miền núi phía Bắc, Sở KH&CN đã tham mưu với UBND tỉnh phối hợp với Bộ KH&CN tổ chức thành công Hội nghị giao ban KH&CN 14 tỉnh miền núi phía Bắc lần thứ XIII tại Bắc Giang, Sở KH&CN Bắc Giang được nhận cờ thi đua của Bộ KH&CN.

Công tác phối hợp với các ngành ở tỉnh, các cơ quan trung ương nhằm đẩy mạnh hoạt động KH&CN thu được nhiều kết quả tốt, đã tổ chức họp đánh giá kết quả phối hợp với ngành Công Thương, Hội nông dân tỉnh, Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội.

Công tác luân chuyển, kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở tiếp tục được thực hiện, đã tuyển dụng và tiếp nhận 6 công chức, hoàn thiện hồ sơ chuyên công tác cho 2 cán bộ; tổ chức rà soát và bổ sung quy hoạch cán bộ thuộc đối tượng A2,A3 của Sở.

Việc quyết toán ngân sách nhà nước năm 2009, tổng hợp và giao dự toán năm 2010, cấp kinh phí sự nghiệp KH&CN cho các đơn vị thuộc sở, các huyện, thành phố và Hội đồng KH&CN một số ngành thực hiện đúng quy định.

II. ĐÁNH GIÁ

1- Ưu điểm:

Nhìn chung các nhiệm vụ công tác trong 6 tháng đầu năm 2010 đã được Sở KH&CN thực hiện đúng kế hoạch, một số nhiệm vụ nổi bật được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt, như: Công tác tham mưu với UBND tỉnh ban hành văn bản quản lý về KH&CN; công tác phối hợp hoạt động với các ngành ở tỉnh, cơ quan nghiên cứu Trung ương, các trường đại học; có nhiều dự án KH&CN cấp nhà nước được đề xuất với Bộ KH&CN triển khai tại tỉnh (6 dự án); việc tổ chức Hội đồng KH&CN xét duyệt, nghiệm thu các đề tài, dự án được quan tâm và đạt kết quả tốt.

Công tác thanh tra, kiểm tra về KH&CN đã có hiệu quả tích cực góp phần làm lành mạnh thị trường, đặc biệt trong dịp Tết nguyên đán. Chất lượng các bài viết trên Tạp chí KH&CN đã từng bước được nâng lên. Việc giao chỉ tiêu kế hoạch sự nghiệp khoa học và cấp phát kinh phí hoạt động cho Hội đồng khoa học các huyện, thành phố và ngành được đảm bảo.

Một số ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật mang lại hiệu quả rõ rệt như: Sản xuất một số giống lúa mới, ứng dụng chế phẩm vi sinh; sản xuất phân hữu cơ vi sinh, nuôi gà thương phẩm, gà làm thuốc, nuôi cá đặc sản (cá Anh Vũ, cá Tầm, cá Điêu Hồng)... được người dân áp dụng và nhân rộng đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội.

2- Những khó khăn, tồn tại:

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong 6 tháng đầu năm 2010, hoạt động KH&CN còn một số khó khăn, tồn tại như sau:

- Một số đề tài, dự án KH&CN có kết quả nghiệm thu tốt nhưng việc tổ chức nhân rộng còn gặp nhiều khó khăn.

- Số lượng sáng kiến cấp tỉnh hạn chế, chưa tạo ra được phong trào sâu rộng nhằm phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, đổi mới công nghệ trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Số lượng các doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến còn hạn chế (37 doanh nghiệp). Những bài viết mang tính chủ đạo trên Tạp chí KH&CN ít.

- Hệ thống tổ chức bộ máy quản lý, hoạt động khoa học và công nghệ ở các huyện chưa đồng bộ và thiếu cán bộ chuyên trách. Số cán bộ có trình độ chuyên sâu về nghiên cứu, chuyển giao khoa học và công nghệ, nhất là ở tuyến cơ sở còn yếu và thiếu.

- Đầu tư xã hội nói chung cũng như đầu tư về ngân sách cho sự nghiệp khoa học và công nghệ có tăng song còn ở mức thấp.

- Cơ sở vật chất kỹ thuật còn thiếu thốn, chưa đáp ứng được nhu cầu của nhiệm vụ quản lý, trang thiết bị của các phòng kiểm định- thử nghiệm còn thiếu và lạc hậu. Việc xây dựng Trung tâm ứng dụng tiến bộ KH&CN tiến độ chậm.

III- KẾ HOẠCH CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2010

1. Các nội dung trình UBND tỉnh

- Quyết định của UBND tỉnh thay thế quyết định số 135/2004/QĐ-UB ngày 26/4/2004 Quy định về thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư và quản lý chuyển giao công nghệ trên địa bàn tỉnh (đang hoàn thiện dự thảo).

- Quyết định của UBND tỉnh Quy định mức hỗ trợ kinh phí ứng dụng và nhân rộng kết quả các đề tài, dự án khoa học và công nghệ; hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (đang hoàn thiện dự thảo).

- Quyết định của UBND tỉnh ban hành Chiến lược phát triển KH&CN của tỉnh giai đoạn 2011-2020 (đang hoàn thiện dự thảo).

- Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt đề án phát triển thị trường công nghệ tỉnh Bắc Giang (đang hoàn thiện dự thảo).

2. Công tác quản lý khoa học - công nghệ

Tổ chức Hội đồng xét duyệt thuyết minh và thẩm định kinh phí 6 đề tài, dự án KH&CN cấp tỉnh còn lại để trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt. Đôn đốc các đề tài dự án đã hết thời gian thực hiện hoàn thiện sản phẩm để nghiệm thu. Tổ chức họp Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh, Hội đồng sáng kiến tỉnh.

Tổ chức hội nghị hỗ trợ hoạt động KH&CN với doanh nghiệp, trang trại trên địa bàn tỉnh; hội nghị biểu dương các chủ nhiệm đề tài, dự án có kết quả ứng dụng, nhân rộng đạt hiệu quả tốt.

Tổ chức kiểm tra công nghệ tại 10 doanh nghiệp trong tỉnh. Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các đề tài, dự án KH&CN cấp nhà nước, cấp tỉnh, cấp cơ sở đang thực hiện. Tổ chức nghiệm thu 12 đề tài, dự án cấp tỉnh hết thời gian thực hiện. Xây dựng kế hoạch và xác định danh mục các đề tài, dự án KH&CN thực hiện từ năm 2011.

3. Công tác Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng

- Phối hợp với các ngành tiến hành kiểm tra đo lường một số cửa hàng kinh doanh xăng dầu tại các huyện; kiểm tra hàng đóng gói sẵn của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến. Xây dựng kế hoạch, kiểm tra, đánh giá chất lượng hàng hóa phục vụ tết trung thu; hướng dẫn doanh nghiệp hoàn chỉnh các hồ sơ tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia. Tổ chức thành công kỷ niệm ngày tiêu chuẩn hóa thế giới (14/10). Tiếp tục xuất bản bản tin thông báo về TBT theo đúng định kỳ và dịch tài liệu liên quan về TBT. Duy trì cập nhật dữ liệu cho trang thông tin điện tử của Chi cục TCĐLCL.

4. Công tác Tin học và Thông tin KH&CN

Duy trì hoạt động của mạng LAN, cập nhật thông tin cho trang Web của Sở, khai thác mạng thông tin KH&CN quốc gia. Xây dựng dự án ứng dụng công nghệ thông tin và đưa thông tin KH&CN phục vụ sản xuất và đời sống.

In và phát hành 3 số tạp chí KH&CN với số lượng 1.500 bản; 6 số chuyên san nông thôn miền núi với số lượng 3000 bản; 26 bản tin kinh tế - KH&CN. Biên tập kỷ yếu đề tài, dự án KH&CN, biên tập xuất bản Lịch KH&CN năm 2011. Tiếp tục phối hợp với báo Bắc Giang và Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh ra chuyên trang, chuyên mục theo kế hoạch.

5. Công tác ứng dụng chuyên giao tiến bộ KH&CN

Tiếp tục triển khai dự án sản xuất cà chua bi HT 144 tại các huyện: Lạng Giang, Lục Nam, Tân Yên, Việt Yên và thành phố Bắc Giang. Duy trì và nhân rộng 10 mô hình đã triển khai. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức 40 lớp tập huấn chuyên giao KH&CN trên địa bàn tỉnh. Đề xuất thực hiện một số mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN như: Mô hình tiết kiệm điện trong công sở, mô hình nuôi cá rô đầu vuông, xây bể nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời...

6. Công tác thanh tra KH&CN

Phối hợp với các ngành triển khai 3 cuộc thanh tra, gồm: thanh tra 5 cơ sở chụp Xquang trong y tế; thanh tra 50 cửa hàng kinh doanh xăng dầu; thanh tra 30 cơ sở sản xuất kinh doanh hàng đóng gói sẵn. Duy trì việc tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về KH&CN theo quy định.

7. Một số nhiệm vụ công tác khác

Tăng cường công tác quản lý KH&CN cơ sở, tổ chức kiểm tra công tác thực hiện kế hoạch tài chính 6 tháng cuối năm của các đơn vị, các phòng huyện, thành phố và các ngành được giao. Tổng hợp danh mục các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh đăng ký thực hiện năm 2011 trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

Xây dựng văn bản và các báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định; tổ chức các cuộc hội thảo, hội nghị của Sở theo kế hoạch. Duy trì các hoạt động thường xuyên của Sở.

IV- ĐỀ NGHỊ

- Đề nghị UBND tỉnh quan tâm bố trí 1 cán bộ biên chế chuyên trách làm công tác quản lý KH&CN ở mỗi huyện, thành phố, ngành.

- Đề nghị Bộ KH&CN, UBND tỉnh quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của Trung tâm ứng dụng Tiên bộ KH&CN tại xã Quế Nham - huyện Tân Yên; xây dựng Trung tâm Tin học và Thông tin KH&CN, tạp chí KH&CN tại khuôn viên của Sở KH&CN.

- Đề nghị Bộ KH&CN, UBND tỉnh tăng mức đầu tư kinh phí sự nghiệp KH&CN của tỉnh đảm bảo đạt tỷ lệ trên 1% so với tổng chi ngân sách toàn tỉnh để có điều kiện tăng đầu tư cho hoạt động KH&CN phát triển kinh tế - xã hội ở miền núi, vùng sâu, vùng xa và các vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn.

Trên đây là báo cáo đánh giá những kết quả chủ yếu đã đạt được trong hoạt động khoa học và công nghệ 6 tháng đầu năm 2010, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2010 của Sở KH&CN./.

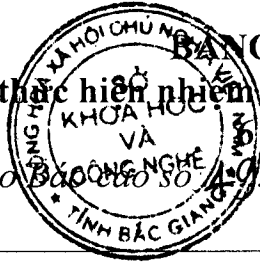
Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT UBND tỉnh, TT HĐND tỉnh (b/c);
 - Bộ KH&CN (b/c);
 - Ban Tuyên giáo TU;
 - Công an tỉnh (Phòng PA 17),
 - Sở KH&ĐT; Cục Thống kê;
 - Lưu: VT, KH-TC.
- Bản điện tử:
- Sở KH&ĐT; Cục Thống kê;
 - Lãnh đạo Sở; các phòng, đơn vị thuộc Sở.

GIÁM ĐỐC



Hà Văn Quê



BẢNG ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI
Kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý KH&CN ở các huyện, thành phố
tháng đầu năm 2010
(Kèm theo Báo cáo số 49/BC-KHCN ngày 7/6/2010 của Sở KH&CN)

TT	Tên đơn vị	Xếp loại				Ghi chú
		Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
1	Phòng Kinh tế Thành phố Bắc Giang	X				
2	Phòng Công thương huyện Lạng Giang	X				
3	Phòng Công thương huyện Việt Yên		X			
4	Phòng Công thương huyện Hiệp Hoà		X			
5	Phòng Nông nghiệp huyện Lục Nam		X			
6	Phòng Nông nghiệp huyện Yên Dũng		X			
7	Phòng Nông nghiệp huyện Lục Ngạn		X			
8	Phòng Nông nghiệp huyện Yên Thế		X			
9	Phòng Nông nghiệp huyện Tân Yên		X			
10	Phòng Nông nghiệp huyện Sơn Động		X			
11	Trung tâm KHCN&MT huyện Hiệp Hoà		X			
12	Trung tâm KHCN&MT huyện Tân Yên		X			